| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN CÁI RĂNG**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc** |

Cái Răng, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Số: **09**/2022/QĐST - HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Thị Phương Oanh**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Mến**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021. Về tranh chấp "***Chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn***".

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Thanh H,** sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp L L, xã Đ P A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

Đại diện ủy quyền: Bà **Hồ Thị Triệu** (có mặt) và Bà **Đặng Mỹ Linh** (có mặt) (Hợp đồng ủy quyền ngày 05/5/2021).

* *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thụy Như H,** sinh năm 1978

Địa chỉ: Số A13-19, đường số 9, KDC T T, KV T M, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ. (có mặt)

Đại diện ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Giang** (Hợp đồng ủy quyền ngày 28/5/2021) (có mặt)

* *Người liên quan:* **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh TP Cần Thơ**

Trụ sở: số 03 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: **Phan Huy Phong** (Quyết định số 274/UQ-NHNo.CT.TH ngày 03/11/2021. (Có đơn đề ngày 07/3/2022 xin giải quyết vắng mặt)

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Thống nhất yêu cầu **chia tài sản chung** của nguyên đơn **Nguyễn Thanh H** đối với bị đơn **Nguyễn Thụy Như H**. Trong đó, bà Nguyễn Thụy Như H được nhận toàn bộ nhà và đất tọa lạc tại số A13-19, đường số 9, KDC Thường Thạnh, KV Thạnh Mỹ, P. Thường Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05492 (CG 885206) do Sở TN và MT TP Cần Thơ cấp ngày 19/01/2017 do bà Nguyễn Thụy Như H đứng tên; nhưng bà Nguyễn Thụy Như H có nghĩa vụ thanh toán lại ½ giá trị nhà và đất cho ông Nguyễn Thanh H là **900.000.000 đồng** (Chín trăm triệu đồng).

2/ Ghi nhận việc ông **Nguyễn Thanh H** tự nguyện hỗ trợ cho bà **Nguyễn Thụy Như H** số tiền **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng).

3/ Nợ chung còn lại sau khi ly hôn là (45.000.000 đồng + 98.177.344 đồng) = 143.177.344 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn ba trăm bốn mươi bốn đồng), nên mỗi bên phải có nghĩa vụ trả nợ là ½ x 143.177.344 đồng = **71.588.672 đồng** (Bảy mươi mốt triệu năm trăm tám mươi tám ngàn sáu trăm bảy mươi hai đồng). Do ông Nguyễn Thanh H đã thanh toán nhiều hơn nên bà **Nguyễn Thụy Như H** tự nguyện **hoàn lại cho ông Nguyễn Thanh H** số tiền chênh lệch là **26.588.672 đồng** (Hai mươi sáu triệu năm trăm tám mươi tám ngàn sáu trăm bảy mươi hai đồng) trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ khi đương sự có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

4/ Bà Nguyễn Thụy Như H có nghĩa vụ liên hệ với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thành phố Cần Thơ và các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục giải chấp tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05492 (CG 885206) do Sở TN và MT TP Cần Thơ cấp ngày 19/01/2017 và xóa đăng ký thế chấp.

5/ Về chi phí đo đạc, định giá: ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thụy Như H mỗi người phải chịu chi phí định giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Ông H đã tạm ứng theo phiếu thu số 73 ngày 06/10/2021 nên bà **Nguyễn Thụy Như H** có nghĩa vụ **hoàn trả lại** cho ông **Nguyễn Thanh H** số tiền **3.500.000 đồng** (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) khi án có hiệu lực.

6/ Về án phí chia tài sản: ông **Nguyễn Thanh H** và bà **Nguyễn Thụy Như H** mỗi người phải chịu **39.000.000 đồng** (Ba mươi chín triệu đồng).

Riêng ông Nguyễn Thanh H được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 006882 ngày 13/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng. Ông Nguyễn Thanh H phải nộp thêm **35.250.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận
- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA

**Thái Mỹ Nhung**